

*Bản án số: 65 /2021/HSST
Ngày: 24-9-2021*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phiên – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà Vi.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà: Phan Thị Hà

- Bà: Lê Thị Sáu

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Ka Hít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: Bà Trần Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 27/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2021/QĐXXST-HS ngày 13/9/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đình S**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 12/6/1997 tại tỉnh Lâm Đồng;

NKTT và chỗ ở: Thôn 01, xã LA, huyện B, tỉnh Lâm Đồng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Sửa xe; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông Nguyễn Đình V, sinh năm 1965; Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, hiện cả hai trú tại thôn 01, xã LA, huyện B. Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình. Vợ: Trần Thị Hà Th, sinh năm: 1997, hiện trú tại thôn 01, xã LA, huyện B. Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện B.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Hà Th; Sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn 1, xã LA, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *(có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đình S là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, Nguyễn Đình S mượn xe của chị Trần Thị Hà Th (là vợ của S) đi TP. Bảo Lộc, đến khoảng 10 giờ 15 phút trên đường điều khiển xe mô tô về nhà đến khu vực cầu Đại Nga thuộc xã Lộc Nga, TP. Bảo Lộc thì S gặp một người (không rõ nhân thân, lai lịch), do biết người này có bán ma túy nên S đã mua của người này 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, sau đó cất giấu gói ma túy trong ông quần jeans S đang mặc rồi điều khiển xe về nhà mình tại thôn 1, xã LA, huyện B. Khi S vừa vào đến nhà và đi vào cửa phòng khách thì Công an huyện B cùng Công an xã LA vào kiểm tra. Do hoảng sợ nên S đã lấy gói ma túy ra và ném xuống nền nhà (phòng khách nhà S) để phi tang thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, thu giữ và niêm phong gửi giám định. Nguyễn Đình S thừa nhận gói nilon là ma túy bị cáo tàng trữ với mục đích sử dụng cá nhân.

Tại Kết luận giám định số 537/GĐ-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (M) đựng trong **một** gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2121g (không phải hai một hai một gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đang tạm giữ: 01 phong bì đựng bao gói vật chứng trước giám định; 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 0,1219 gam; số tiền 70.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng.

Cáo trạng số 62/CTr-VKS ngày 25/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo **Nguyễn Đình S** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S từ 15 đến 18 tháng tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng:

- **Tịch thu và tiêu hủy:** 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 0,1219 gam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình S số tiền 70.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô, BKS: 49H1- 457.89 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Hà Th và Chị Th cũng không có yêu cầu gì nên không xem xét đến.

- Trong vụ án, đối tượng có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình S, hành vi trên có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra xử lý sau.

- Về án phí: Đề nghị bị cáo Nguyễn Đình S chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện B; Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Nguyễn Đình S là đối tượng nghiện ma túy. Vào ngày 19/5/2021, sau khi đi công việc về S đã mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng tại cầu Đại Nga thuộc xã Lộc Nga, TP. Bảo Lộc với mục đích để sử dụng. Khi S về đến nhà tại thôn 1, xã LA thì bị Công an huyện B phát hiện, bắt quả tang thu giữ. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 537/GĐ-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (M) đựng trong **một** gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2121g (không phẩy hai một hai một gam), loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hành vi trên của bị cáo Nguyễn Đình S đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm sát B đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nhưng không tìm cách cai nghiện để sớm hoàn lương, trái lại lại lén lút mua ma túy cất giấu để sử dụng. Hành vi trên gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm

và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện B thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với nhân thân và tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra; đủ để răn đe, phòng ngừa riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, cũng như việc đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn ma túy hiện nay.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Trong vụ án, đối tượng có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình S có dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch nên tách ra xử lý sau.

[9] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Hà Th chủ sở hữu chiếc xe mô tô 01 xe mô tô, BKS: 49H1- 457.89. Chị Th là vợ của bị cáo S, bị cáo tự ý lấy xe sử dụng xe mô tô trên để mua trái phép chất ma túy mà Chị Th không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho chủ sở hữu hợp pháp và Chị Th cũng không có yêu cầu gì. Do vậy HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- **Tịch thu và tiêu hủy:** 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 0,1219 gam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình S số tiền 70.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Nguyễn Đình S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- * Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình S 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- **Tịch thu và tiêu hủy:** 01 phong bì đựng mẫu còn lại sau giám định: 0,1219 gam.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đình S số tiền 70.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đình S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Hà Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hà

Lê Thị Sáu

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Hà Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Phan Thị Hà Lê Thị Sáu

Trần Thị Hà Vi

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng ⁽²⁾;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS H B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Duyên Hồ Thị Hồng Liên

Nguyễn Đình Phong